

PHÁP LUẬT BẢO HỘ QUYỀN TÁC GIẢ TRONG MÔI TRƯỜNG SỐ HIỆN NAY

✍ TS. Nguyễn Văn Tường

● **TÓM TẮT:** Chuyển đổi số đang diễn ra mạnh mẽ trên toàn cầu, làm thay đổi cách thức sáng tạo, lưu trữ, khai thác và phân phối các sản phẩm trí tuệ, đặc biệt là trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật và nội dung số. Nếu như trước đây, tác phẩm thường tồn tại dưới dạng vật thể, gắn liền với bản in, băng đĩa hay vật mang tin cụ thể, thì nay, cùng với sự phát triển của công nghệ số, tác phẩm có thể được số hóa và lưu hành rộng rãi chỉ với vài thao tác đơn giản. Cùng với những tiện lợi thì điều này cũng đặt ra nhiều thách thức mới đối với hệ thống pháp luật, trong đó có vấn đề bảo hộ quyền tác giả... Bài viết này nhằm phân tích một số nội dung pháp lý liên quan đến bảo hộ quyền tác giả trong bối cảnh chuyển đổi số, từ đó đề xuất hướng hoàn thiện chính sách pháp luật tại Việt Nam.

● **Từ khóa:** Bảo hộ, quyền tác giả, môi trường số, Việt Nam.

● **ABSTRACT:** The digital transformation is taking place vigorously across the globe, reshaping the ways intellectual products are created, stored, exploited, and distributed - especially in the fields of culture, arts, and digital content. In the past, works often existed in physical form, attached to printed copies, tapes, discs, or other tangible carriers. Today, with the advancement of digital technology, works can be digitized and widely disseminated with just a few simple operations. Along with these conveniences, however, come new challenges for the legal system, particularly in relation to copyright protection. This article seeks to analyze several legal issues concerning copyright protection in the context of digital transformation and, on that basis, proposes directions for improving copyright law and policy in Vietnam.

● **Keywords:** Protection, copyright, digital environment, Vietnam.

Ngày nhận bài: 01/9/2025 Ngày bình duyệt: 12/9/2025 Ngày duyệt đăng: 26/9/2025

Chuyển đổi số đang diễn ra mạnh mẽ trên hầu hết mọi lĩnh vực của đời sống xã hội. Theo đó, tác phẩm dưới dạng số hóa trở nên phổ biến, linh hoạt, dễ dàng lưu trữ, chia sẻ và tiếp cận; không chỉ góp phần thúc đẩy lan tỏa tri thức và sáng tạo, mà còn mang

lại lợi ích to lớn cho cộng đồng. Nhưng chính điều đó cũng dẫn đến dễ sao chép và nhân bản gần như không giới hạn của nội dung số, khiến nguy cơ xâm phạm quyền tác giả ngày càng phức tạp, khó lường và khó kiểm soát.

KHÁI QUÁT VỀ QUYỀN TÁC GIẢ VÀ CHUYÊN ĐỔI SỐ

Quyền tác giả là quyền của tổ chức, cá nhân đối với tác phẩm do mình sáng tạo ra hoặc sở hữu. Bao gồm: quyền nhân thân (gắn liền với cá nhân tác giả) và quyền tài sản (liên quan đến việc khai thác, sử dụng tác phẩm nhằm mục đích thương mại).

Chuyên đổi số trong lĩnh vực văn hóa - sáng tạo được hiểu là việc sử dụng công nghệ số (AI, blockchain, cloud, big data,...) để sáng tạo, lưu trữ, phân phối và bảo vệ tác phẩm. Ví dụ: âm nhạc trực tuyến, xuất bản điện tử, NFT cho tác phẩm nghệ thuật, ứng dụng AI trong sáng tác nội dung,...

Mục đích của bảo hộ quyền tác giả trong môi trường số là: Ngăn chặn việc sao chép, chia sẻ hoặc sử dụng trái phép tác phẩm, bảo vệ lợi ích kinh tế, uy tín, và thương hiệu của tác giả. Khuyến khích các tác giả, nhà sáng tạo nội dung tiếp tục lao động sáng tạo khi biết rằng thành quả của họ được tôn vinh và bảo vệ. Góp phần xây dựng một môi trường số văn minh, tôn trọng quyền sở hữu trí tuệ và đảm bảo quyền lợi hợp pháp của các bên.

Đối tượng được bảo hộ bao gồm: Tác phẩm văn học, nghệ thuật, khoa học; Bản ghi âm, bản ghi hình, cuộc biểu diễn, chương trình phát sóng; Phần mềm máy tính.

Các biện pháp bảo vệ quyền tác giả trên môi trường số gồm: Chủ động đăng ký bảo hộ tại Cục Bản quyền tác giả để có căn cứ pháp lý vững chắc khi xảy ra tranh chấp. Áp dụng các biện pháp công nghệ để bảo vệ tác phẩm khỏi việc sao chép trái phép. Hợp tác với các cơ quan thực thi pháp luật để phát hiện và xử lý triệt để các hành vi vi phạm. Quảng bá tác phẩm của mình đến công chúng, cung cấp thông tin về tác phẩm gốc và hậu quả pháp lý của hành vi xâm phạm bản quyền. Tham gia các hoạt động giáo dục pháp luật về sở hữu trí tuệ và bản quyền để nâng cao ý thức bảo hộ của người dân.

Pháp luật Việt Nam quy định nhiều biện pháp khác nhau để bảo vệ các quyền và lợi ích hợp pháp của tác giả trong môi trường truyền thông cũng như môi trường kỹ thuật số. Có thể chia các biện pháp này thành hai nhóm: Nhóm áp dụng các biện pháp công nghệ từ phía tác giả và chủ sở hữu quyền và Nhóm áp dụng các biện pháp pháp lý từ phía các cơ quan nhà nước có thẩm quyền, trong đó các biện pháp pháp lý bao gồm biện pháp tự bảo vệ quyền tác giả của chủ sở hữu tác phẩm, biện pháp dân sự, biện pháp hành chính và biện pháp hình sự.

VẤN ĐỀ PHÁP LUẬT BẢO HỘ QUYỀN TÁC GIẢ TRONG MÔI TRƯỜNG SỐ TẠI VIỆT NAM

Không thể phủ nhận Việt Nam đã và đang có những bước tiến đáng ghi nhận trong việc hoàn thiện khung pháp lý liên quan đến pháp luật bảo hộ quyền tác giả trong môi trường chuyên đổi số. Một trong những dấu mốc quan trọng là việc Quốc hội thông qua Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ năm 2022. Đây là lần đầu tiên, nhiều khái niệm liên quan đến môi trường số được chính thức ghi nhận và điều chỉnh, tiệm cận với thông lệ quốc tế. Luật không chỉ tạo cơ sở pháp lý để bảo vệ quyền lợi của tác giả và chủ sở hữu quyền trong không gian mạng, mà còn góp phần định hình hành lang pháp lý cho sự phát triển của công nghiệp nội dung số tại Việt Nam. Luật đồng thời phân biệt hai nhóm quyền: (1) Quyền nhân thân - gắn liền với tác giả, không thể chuyển nhượng (trừ quyền công bố tác phẩm), gồm đặt tên, đứng tên, công bố, bảo vệ sự toàn vẹn tác phẩm; (2) Quyền tài sản - cho phép tác giả hoặc chủ sở hữu kiểm soát việc khai thác thương mại: làm tác phẩm phái sinh, biểu diễn, sao chép, phân phối, truyền đạt qua mạng, cung cấp theo yêu cầu (make available), và cho thuê bản gốc/bản sao (đối với điện ảnh, phần mềm).

Thực tế cho thấy, bảo hộ quyền tác giả

trong môi trường số không chỉ dừng ở quy định pháp luật mà còn phụ thuộc vào năng lực thực thi và văn hóa tôn trọng quyền. Việt Nam đã đạt nhiều tiên bộ về thể chế nhưng cần tiếp tục cải thiện cơ chế thực thi, tăng cường hợp tác quốc tế và ứng dụng công nghệ, nhằm xây dựng không gian mạng an toàn, minh bạch, thúc đẩy sáng tạo bền vững.

Trong môi trường số, hành vi tải lên, chia sẻ, phát sóng tác phẩm không được phép chính là sự xâm phạm rõ ràng về quyền tác giả. Vấn đề này Chính phủ cũng đã cụ thể hóa các hành vi vi phạm trực tuyến, từ truyền phát trái phép, phá khóa kỹ thuật số, đến đăng tải tác phẩm lên mạng xã hội không có thỏa thuận. Bên cạnh đó, công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cộng đồng về quyền tác giả ngày càng được chú trọng, với sự tham gia của các phương tiện truyền thông, tổ chức xã hội và cơ sở đào tạo. Các chương trình hợp tác quốc tế cũng được tăng cường, nhằm học hỏi kinh nghiệm quản lý, đồng thời phối hợp trong xử lý vi phạm xuyên biên giới. Ứng dụng công nghệ mới như trí tuệ nhân tạo trong giám sát, công cụ truy vết bản quyền, hay hệ thống cảnh báo vi phạm cũng đang được nghiên cứu, thử nghiệm và áp dụng bước đầu...

BÁT CẬP, HẠN CHẾ TRONG THỰC THI PHÁP LUẬT BẢO HỘ QUYỀN TÁC GIẢ TRONG MÔI TRƯỜNG SỐ

Quá trình thực thi pháp luật bảo hộ quyền tác giả trong môi trường số trên thực tế vẫn đối mặt với nhiều thách thức. Trên không gian mạng, việc xác định thủ phạm, thu thập chứng cứ, cũng như xử lý vi phạm xuyên biên giới trở nên phức tạp và khó khăn. Bên cạnh đó, sự phát triển mạnh mẽ của trí tuệ nhân tạo (AI) cũng đặt ra vấn đề mới về quyền tác giả. Trong khi hệ thống pháp luật hiện hành chỉ công nhận tác giả là con người, chưa có cơ chế rõ ràng để bảo

hộ loại hình sáng tạo đặc biệt này. Đây là khoảng trống pháp lý cần được quan tâm nhằm bảo đảm tính kịp thời, hiệu quả trong quản lý và khuyến khích đổi mới sáng tạo.

- *Hạn chế trong nhận diện và xác lập quyền:* Pháp luật hiện hành chủ yếu quy định theo mô hình truyền thống, khó xác định chủ thể sáng tạo trong các trường hợp tác phẩm do AI hỗ trợ hoặc tạo ra. Việc đăng ký quyền tác giả tự nguyện, chưa áp dụng hiệu quả công nghệ để xác minh, ghi nhận tác phẩm trong môi trường mạng.

- *Thiếu cơ chế kiểm soát, thực thi hiệu quả:* Vi phạm bản quyền trong môi trường số rất phổ biến nhưng khó phát hiện và xử lý (ví dụ: sao chép lậu ebook, nhạc số, phim lậu trên các nền tảng). Các công cụ kỹ thuật số để bảo vệ tác phẩm (DRM, watermark, blockchain,...) chưa được pháp luật ghi nhận rõ. Việc phát hiện và xử lý vi phạm còn chậm, mức chế tài chưa đủ sức răn đe, quy trình tố tụng phức tạp và tốn kém. Đặc biệt, khó khăn trong việc xác định danh tính thủ phạm, thu thập chứng cứ điện tử và phối hợp xử lý vi phạm xuyên biên giới vẫn là những rào cản lớn. Trong khi đó, các mô hình sáng tạo mới - điển hình là tác phẩm do AI tạo ra - chưa có cơ chế pháp lý cụ thể để xác định chủ thể quyền, dẫn đến tranh luận kéo dài trong giới học thuật và thực tiễn quản lý.

- *Chưa bắt kịp với các xu hướng quốc tế:* Một số loại hình tác phẩm mới (ví dụ: NFT, nội dung do AI tạo ra, livestream game, vlog,...) chưa được quy định cụ thể trong luật. Thiếu các cơ chế pháp lý phù hợp với việc khai thác bản quyền xuyên biên giới, qua nền tảng kỹ thuật số toàn cầu (Spotify, YouTube, TikTok,...).

- *Các hành vi vi phạm bản quyền trong không gian mạng tại Việt Nam ngày càng đa dạng và tinh vi.* Nhiều trang web vi phạm quyền tác giả tồn tại dai dẳng, liên tục thay đổi tên miền để né tránh sự xử lý của

cơ quan chức năng. Trong khi đó, các công cụ xác thực quyền, biện pháp ngăn chặn và xử lý vi phạm trên thực tế chưa thực sự hiệu quả. Một bộ phận người dùng còn thiếu nhận thức đầy đủ về bản quyền, dẫn đến việc vô tình hoặc cố ý chia sẻ, sử dụng tác phẩm mà không xin phép, không trích dẫn nguồn, hoặc không bồi hoàn thù lao, nhuận bút cho tác giả.

Môi trường số đã làm thay đổi căn bản cách sáng tạo, phân phối, tiếp nhận, và khai thác các tác phẩm văn học, nghệ thuật và khoa học. Từ mạng Internet, các nền tảng chia sẻ nội dung, mạng xã hội, streaming, cho tới công nghệ mới như AI, blockchain - tất cả đặt ra những thách thức lớn cho việc bảo hộ quyền tác giả: sao chép dễ dàng, truyền bá nhanh chóng và xuyên biên giới, tính ẩn danh cao, xử lý chủ thể vi phạm trở nên khó khăn. Việc xác định chủ thể quyền tác giả trong các trường hợp tác phẩm do AI tạo ra: liệu đó là người vận hành, chủ sở hữu hay bản thân hệ thống AI, vẫn là một thách thức. Cùng với đó là quy định về quyền sở hữu và nghĩa vụ pháp lý khi khai thác dữ liệu có bản quyền để phát triển công nghệ. Hiện tại, pháp luật Việt Nam chưa có hướng dẫn chi tiết để xử lý các tình huống này, gây khó khăn cho cả cơ quan thực thi và các chủ thể quyền.

CƠ SỞ PHÁP LÝ VÀ NHỮNG TIẾN BỘ ĐẠT ĐƯỢC

1. Khung pháp luật quốc gia

Luật Sở hữu trí tuệ (SHTT) 2022 là văn bản cơ bản nhất hiện nay. Luật đã được thiết kế để điều chỉnh quyền tác giả, quyền liên quan, trong bối cảnh công nghệ thông tin, môi trường số. Các văn bản dưới luật như Nghị định, Thông tư được ban hành để hướng dẫn thi hành các quy định của Luật SHTT, đặc biệt những nội dung liên quan tới vi phạm qua Internet, truyền dẫn kỹ thuật số. Ví dụ, Nghị định số 17/2023/NĐCP quy định chi tiết thi hành Luật SHTT

về quyền tác giả, quyền liên quan, đã làm rõ hơn các hành vi sao chép, truyền đạt, khai thác qua mạng.

Bên cạnh đó, Việt Nam đã gia nhập nhiều điều ước quốc tế quan trọng về quyền tác giả và quyền liên quan (Bern, TRIPS, các điều ước WIPO...). Việc nội luật hóa các cam kết quốc tế giúp chuẩn hóa các nguyên tắc chung, tạo điều kiện thuận lợi trong hợp tác quốc tế.

2. Các biện pháp thực thi và công cụ hỗ trợ

- *Tăng cường xử lý vi phạm bản quyền trên nền tảng số:* Các vụ kiện, xử phạt hành chính, gỡ bỏ nội dung vi phạm trên mạng xã hội và các website chia sẻ nội dung.

- *Thu bản quyền trong lĩnh vực âm nhạc số:* Theo báo chí, Trung tâm Bảo vệ quyền tác giả âm nhạc Việt Nam (VCPMC) đã thu được một phần lớn tiền bản quyền từ môi trường số (digital streaming, phát hành trực tuyến ...), và số lượng tác giả tham gia ngày càng tăng.

- *Hợp tác quốc tế:* Việt Nam tham gia các diễn đàn, hội nghị, hợp tác để trao đổi kinh nghiệm, công nghệ, cũng như thực thi trong không gian xuyên quốc gia.

3. Thành quả cụ thể

Việc sửa đổi pháp luật giúp làm rõ nhiều khái niệm liên quan đến quyền tác giả trong môi trường số, ví dụ “truyền dẫn, phát sóng, cung cấp qua mạng” hay “dịch vụ trung gian” (ISP, nền tảng số). Nâng cao nhận thức của một bộ phận tác giả, doanh nghiệp và công chúng về bản quyền số, quyền tác giả - đặc biệt trong các lĩnh vực âm nhạc, sách điện tử, video. Một số công cụ kỹ thuật, như chống sao chép, gỡ nội dung, luận lý nâng cao vai trò của các nền tảng số trong việc hỗ trợ thực thi. Mặc dù chưa mạnh hoàn toàn, nhưng đã có bước khởi đầu trong việc sử dụng công nghệ để phát hiện, xử lý vi phạm.

Có thể nói, cốt lõi của việc bảo hộ quyền tác giả nằm ở vấn đề cân bằng lợi ích giữa tác giả, chủ sở hữu quyền tác giả và người sử dụng tác phẩm. Như vậy, để quyền tác giả được bảo vệ, pháp luật phải có những quy định làm hài hòa lợi ích của tác giả, chủ sở hữu quyền tác giả và người sử dụng; phải tìm ra một cơ chế bảo hộ thích hợp nhất để một mặt vừa khuyến khích được tác giả đầu tư sáng tạo ra nhiều tác phẩm và tác phẩm có giá trị, đảm bảo được lợi ích vật chất cũng như tinh thần của họ; mặt khác, tạo điều kiện cho người sử dụng được tiếp cận, sử dụng, thưởng thức tác phẩm một cách hợp pháp, góp phần vào sự phát triển văn hóa của đất nước. Với sự ra đời của loại hình doanh nghiệp mới: doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trung gian, pháp luật phải cân bằng được mối quan hệ doanh nghiệp - tác giả - công chúng, đảm bảo quyền lợi của cả ba chủ thể. Chắc chắn đây sẽ là một thách thức lớn với không chỉ pháp luật Việt Nam mà còn cả pháp luật quốc tế, nhưng việc nghiên cứu chuyên sâu để sửa đổi và bổ sung pháp luật sẽ dần dần hài hòa được quyền lợi của các chủ thể; đó cũng là sự khích lệ phát triển với doanh nghiệp, sáng tác với tác giả và tăng mức độ hài lòng của số đông công chúng. Thêm vào đó, việc thiết lập các quy định về trí tuệ nhân tạo là hợp lý và cần thiết trong bối cảnh công nghệ kỹ thuật ngày một tân tiến hơn. Nó cũng thúc đẩy sự phát triển của nước ta cả về mặt công nghệ - kỹ thuật và kinh tế thị trường, vươn xa và hội nhập khi thế giới càng ngày càng phát triển và công nghệ ngày càng được chú trọng.

Pháp luật thay đổi dựa trên sự phát triển của công nghệ. Môi trường kỹ thuật số đã đặt ra nhiều thách thức nhưng đồng thời cũng là cơ hội để pháp luật quốc gia ngày một hoàn thiện hơn.

HẠN CHẾ VÀ NHỮNG THÁCH THỨC

- *Vi phạm phổ biến, quy mô lớn*: Tỷ lệ vi phạm bản quyền trực tuyến rất cao - nội

dung streaming, chia sẻ miễn phí, tải không phép, livestream vi phạm... Vi phạm đến mức quốc tế, máy chủ hoặc chủ thể vi phạm ở nước ngoài, khó xử lý theo pháp luật trong nước. Người dùng có thói quen sử dụng nội dung không bản quyền do chi phí bản quyền, thiếu lựa chọn hợp pháp, hoặc do chưa nhận thức đầy đủ về quyền tác giả.

- *Thiếu rõ ràng, đầy đủ trong một số quy định*: Vẫn còn khoảng trống về các khái niệm mới phát sinh từ công nghệ mới như AI (tác phẩm do AI tạo ra), lượng dữ liệu huấn luyện, sử dụng dataset chứa bản quyền... Việt Nam hiện chưa có quy định rõ ràng về quyền tác giả đối với sản phẩm do AI tạo ra. Cần xác định rõ chủ thể vi phạm, trách nhiệm của các nền tảng trung gian, của ISP, việc yêu cầu gỡ bỏ nội dung, xử lý thông tin quyền liên quan, việc áp dụng biện pháp kỹ thuật bảo vệ...

- *Thiếu hiệu quả trong thực thi và xử lý vi phạm*: Cơ quan thực thi quyền tác giả đôi khi thiếu nguồn lực chuyên môn, công nghệ, năng lực pháp lý để phát hiện, theo dõi, xử lý vi phạm kỹ thuật số. Mức phạt, chế tài chưa đủ mạnh để răn đe đối với các hành vi vi phạm có quy mô lớn, đặc biệt là khi lợi ích từ vi phạm vượt chi phí bị xử phạt. Những bất cập trong quản lý thông qua văn bản dưới luật, hoặc chồng chéo giữa các luật, nghị định, khó khăn trong việc áp dụng xuyên suốt, nhất là khi công nghệ mới phát triển rất nhanh.

- *Nhận thức cộng đồng và thị trường*: Công chúng, người tiêu dùng, cả các tổ chức chưa luôn đủ hiểu biết về quyền tác giả, quyền liên quan, đặc biệt trong môi trường số: về việc cấp phép, quyền sử dụng nội dung, cách xử lý vi phạm. Các doanh nghiệp nhỏ, cá nhân sáng tạo thường chưa có năng lực, tài nguyên để đăng ký quyền tác giả, theo đuổi vụ việc vi phạm, hay sử dụng công cụ kỹ thuật để chống vi phạm.

NHỮNG GIẢI PHÁP, ĐỀ XUẤT

Thực tế cho thấy hệ thống pháp lý bảo hộ quyền tác giả vẫn tồn tại không ít hạn chế như: cơ sở hạ tầng kỹ thuật chưa đáp ứng yêu cầu phát hiện và xử lý vi phạm trên diện rộng; quy định pháp luật còn thiếu tính đồng bộ; nhận thức xã hội về tôn trọng quyền tác giả chưa được nâng cao một cách bền vững. Những bất cập này khiến cho hiệu quả bảo hộ quyền tác giả trong môi trường số chưa tương xứng với tiềm năng và yêu cầu của thực tiễn... Để khắc phục, cần một cách tiếp cận quản trị số toàn diện, trong đó các lĩnh vực pháp luật về sở hữu trí tuệ, công nghệ thông tin, viễn thông, an ninh mạng, thương mại điện tử và bảo vệ dữ liệu cá nhân phải được kết nối và phối hợp chặt chẽ.

Dựa trên phân tích trên, để nâng cao hiệu quả bảo hộ quyền tác giả trong môi trường số, có thể xem xét các biện pháp sau:

1. *Hoàn thiện pháp luật*: Bổ sung các quy định liên quan tới AI: xác định rõ quyền tác giả đối với nội dung do AI hỗ trợ hoặc do AI “sáng tạo”. Hoàn thiện luật về dữ liệu huấn luyện, sử dụng dataset chứa tác phẩm bản quyền, xử lý vi phạm xuyên biên giới. Rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định về trách nhiệm của nền tảng số, ISP, quy trình gỡ bỏ nội dung, chứng minh quyền sở hữu.

2. *Tăng cường công cụ kỹ thuật*: Áp dụng watermark, fingerprint, hệ thống nhận diện bản quyền tự động để phát hiện nội dung vi phạm. Sử dụng blockchain hoặc các giải pháp công nghệ khác để ghi nhận chứng cứ bản quyền một cách minh bạch, tin cậy. Trang bị công cụ theo dõi, giám sát nội dung số, đặc biệt nội dung streaming, livestream, chia sẻ video.

3. *Nâng cao năng lực thực thi và chế tài*: Tăng năng lực cho các cơ quan quản lý, tòa án, thanh tra - cả về chuyên môn, con người, công nghệ, tài chính. Tăng mức hình phạt, bồi thường thiệt hại - đặc biệt đối với

vi phạm có quy mô lớn, vi phạm liên quốc gia. Cân nhắc thành lập tòa chuyên biệt về sở hữu trí tuệ hoặc các vụ án về bản quyền số để xử lý nhanh, chuyên sâu.

4. *Hợp tác quốc tế*: Thúc đẩy hợp tác để xử lý vi phạm có máy chủ, chủ thể ở nước ngoài. Tham gia các sáng kiến quốc tế về chống vi phạm bản quyền số, chia sẻ công nghệ, sáng kiến chung.

5. *Tuyên truyền nâng cao nhận thức, xây dựng văn hóa tôn trọng bản quyền*: Giáo dục từ trường phổ thông/trung học về quyền tác giả, bản quyền số. Chiến dịch truyền thông, hợp tác với các nền tảng lớn (YouTube, Facebook, TikTok, các dịch vụ streaming) để nâng cao nhận thức người dùng. Khuyến khích người dùng sử dụng nội dung hợp pháp, dễ tiếp cận, giá cả phù hợp.

6. *Hỗ trợ cho tác giả, tổ chức sáng tạo*: Hỗ trợ chi phí, thủ tục đăng ký bản quyền. Hỗ trợ pháp lý, hỗ trợ kỹ thuật cho các tác giả, doanh nghiệp nhỏ. Khuyến khích sáng tạo nội dung số chất lượng cao, tạo ra các nền tảng hợp pháp và hấp dẫn để cạnh tranh với nội dung vi phạm.

Như vậy, để nâng cao hiệu quả bảo hộ quyền tác giả trong môi trường số, cần tiếp tục đồng bộ nhiều giải pháp. Trong đó, khung pháp lý phải được hoàn thiện theo hướng rõ ràng, minh bạch, linh hoạt, bắt kịp với sự phát triển nhanh chóng của công nghệ. Các quy định liên quan đến trách nhiệm của nền tảng trung gian, cơ chế gỡ bỏ nội dung vi phạm, hay vấn đề xác định quyền đối với tác phẩm do AI tạo ra cần sớm được nghiên cứu, bổ sung. Cùng với đó, năng lực thực thi phải được nâng cao thông qua đào tạo nguồn nhân lực chuyên trách, ứng dụng công nghệ giám sát, tăng cường phối hợp giữa các cơ quan trong nước và hợp tác quốc tế. Đồng thời, cần phát triển các công cụ xác thực, cấp phép và quản lý bản quyền dựa trên công nghệ blockchain,

watermark hay AI để theo dõi và bảo vệ tác phẩm trong quá trình lưu hành trên mạng. Thêm nữa, yếu tố ý thức xã hội đóng vai trò quyết định: chỉ khi cộng đồng nhận thức đầy đủ và hành động có trách nhiệm, thì các quy định pháp luật mới có thể phát huy hiệu quả trong thực tiễn.

Trong bối cảnh hội nhập quốc tế sâu rộng, việc bảo vệ quyền tác giả trong kỷ nguyên số không chỉ là một yêu cầu pháp

lý tất yếu, mà còn là động lực quan trọng để khuyến khích đổi mới sáng tạo, phát triển công nghiệp nội dung số và bảo vệ lợi ích chính đáng của tác giả, tổ chức, cá nhân trong nền kinh tế tri thức. Việt Nam, với những nỗ lực lập pháp và thực tiễn trong thời gian qua, đang thể hiện quyết tâm thích ứng với thách thức mới, đồng thời tạo dựng nền tảng vững chắc để khai thác hiệu quả tiềm năng to lớn của không gian số cho sự phát triển bền vững của đất nước./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Luật Sở hữu trí tuệ 2005, sửa đổi, bổ sung các năm 2009, 2019, 2022.
2. Bộ luật Dân sự 2015 - Phần liên quan đến quyền sở hữu và quyền tài sản.
3. Luật An ninh mạng 2018 - Quy định về bảo vệ dữ liệu và thông tin trên môi trường số.
4. Nghị định số 17/2023/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về quyền tác giả, quyền liên quan.
5. Nghị định số 22/2018/NĐ-CP (nay đã được thay thế bởi Nghị định 17/2023/NĐ-CP)
6. Thông tư số 211/2016/TT-BTC về cơ chế tài chính đối với tổ chức đại diện tập thể quyền tác giả, quyền liên quan.
7. Giáo trình Luật Sở hữu trí tuệ, Trường Đại học Luật Hà Nội, NXB Công an Nhân dân.
8. TS. Vũ Thị Phương Lan, Bảo hộ quyền tác giả trong môi trường số, Tạp chí Luật học – Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh.
9. Một số bài viết trên các tạp chí chuyên ngành như: Tạp chí Khoa học pháp lý, Tạp chí Dân chủ và Pháp luật; Tạp chí Sở hữu trí tuệ, Tạp chí Luật sư Việt Nam.